

Số: 1396/QĐ-TĐTTĐN

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v trao học bổng khuyến khích học tập
học kỳ I năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐT ngày 18/7/2025 của Hội đồng trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng;

Căn cứ quyết định số 127/QĐ-TĐTTĐN ngày 29/01/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học TĐTT Đà Nẵng, quy định cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên Đại học hệ chính quy;

Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện học kỳ 2 năm học 2024-2025 và biên bản họp Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập ngày 02/10/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Học sinh, sinh viên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2025-2026 khóa Đại học 16, 17, 18 cho sinh viên các mức sau (danh sách kèm theo)

- 22 sinh viên học tập, rèn luyện xuất sắc được hưởng học bổng KKHT xuất sắc 1.450.000đ/1 tháng.

- 46 sinh viên học tập giỏi, xuất sắc; rèn luyện tốt trở lên hưởng học bổng KKHT giỏi 1.350.000đ/1 tháng.

- 16 sinh viên học tập khá, giỏi, xuất sắc; rèn luyện khá trở lên được hưởng học bổng KKHT khá 1.250.000đ/1 tháng.

Điều 2. Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- BGH;
- ĐTBĐCLGD, Bp. Tài vụ;
- Khoa GDTC, HLTT, QLTDTT;
- Website trường;
- Lưu VT, CTHSSV.



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**

*(Kèm theo quyết định số: 12296/QĐ-TDĐTĐN, ngày 23 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Đà Nẵng)*

A/ 22 SV học tập, rèn luyện xuất sắc được hưởng HB KKHT xuất sắc: 1.450.000đ/1 tháng

STT	MSSV	Họ và Tên	Lớp	ĐTB HT	Xếp loại HT	ĐTB RL	XẾP LOẠI RL	XẾP LOẠI HB
1	16K1301018	Tiêu Đoàn An	Phú	ĐH-16/02	3,75	Xuất sắc	90	Xuất sắc
2	16K1206017	Nguyễn Xuân	Sang	ĐH-16/01	4,0	Xuất sắc	95	Xuất sắc
3	16K1206021	Nguyễn Thị	Ý	ĐH-16/01	4,0	Xuất sắc	94	Xuất sắc
4	16K1302228	Hồ Hoàng Nhật	Phong	ĐH-16/09	4,00	Xuất sắc	90	Xuất sắc
5	16K1302014	Lê Thanh	Minh	ĐH-16/03	4,00	Xuất sắc	93	Xuất sắc
6	16K1302051	Nguyễn Ngọc	Thắng	ĐH-16/08	4,00	Xuất sắc	96	Xuất sắc
7	16K1302203	Phù Văn	Thành	ĐH-16/08	4,00	Xuất sắc	94	Xuất sắc
8	16K1302105	Nguyễn Hoàng	Linh	ĐH-16/05	3,90	Xuất sắc	97	Xuất sắc
9	16K1302006	Nguyễn Chế Nhật	Hoàng	ĐH-16/03	3,80	Xuất sắc	92	Xuất sắc
10	16K1302122	Phan Thị Ngọc	Liên	ĐH-16/06	3,70	Xuất sắc	92	Xuất sắc
11	16K1302182	Phạm Minh	Thiện	ĐH-16/07	3,60	Xuất sắc	90	Xuất sắc
12	17K5302022	Đặng Bảo	Tài	ĐH-17/02	3,88	Xuất sắc	100	Xuất sắc
13	17K5302185	Phạm Yên	Ngọc	ĐH-17/07	3,82	Xuất sắc	90	Xuất sắc
14	17K5302002	Phạm Ngọc	Đông	ĐH-17/02	3,79	Xuất sắc	93	Xuất sắc
15	17K5302136	Bùi Phước Quỳnh	Anh	ĐH-17/06	3,65	Xuất sắc	95	Xuất sắc
16	17K5302014	Võ Quang	Ngọc	ĐH-17/07	3,62	Xuất sắc	95	Xuất sắc
17	18K5302115	Lê Công Anh	Đức	ĐH-18/03	3,78	Xuất sắc	96	Xuất sắc
18	18K5302122	Đặng Nữ Huyền	Vy	ĐH-18/03	3,78	Xuất sắc	93	Xuất sắc
19	18K5302376	Trần Huỳnh Phước	Phục	ĐH-18/09	3,93	Xuất sắc	94	Xuất sắc
20	18K5302374	Huỳnh Ngọc Vĩnh	Phúc	ĐH-18/09	3,79	Xuất sắc	94	Xuất sắc
21	18K5302372	Nguyễn Tiên	Phong	ĐH-18/09	3,71	Xuất sắc	90	Xuất sắc
22	18K5302426	Dương Thị	Phương	ĐH-18/09	3,64	Xuất sắc	90	Xuất sắc

B/ 46 SV học tập giỏi, xuất sắc; rèn luyện tốt trở lên hưởng HB KKHT giỏi: 1.350.000đ/1 tháng.

STT	MSSV	Họ và Tên	Lớp	ĐTB HT	Xếp loại HT	ĐTB RL	XẾP LOẠI RL	XẾP LOẠI HB
1	17K5301014	Nguyễn Nam	Phương	ĐH-17/01	3,53	Giỏi	84	Tốt
2	17K5301033	Phạm Thị Như	Ý	ĐH-17/01	3,53	Giỏi	90	Xuất sắc
3	17K5301018	Đình Văn	Quang	ĐH-17/01	3,47	Giỏi	84	Tốt
4	17K5302160	Ngô Huyền	Trần	ĐH-17/06	3,88	Xuất sắc	80	Tốt
5	17K5302011	Phạm Hoàng	Nam	ĐH-17/02	3,65	Xuất sắc	80	Tốt
6	17K5302008	Phan Thanh	Huy	ĐH-17/02	3,59	Giỏi	85	Tốt
7	17K5302131	Võ Quốc	Cường	ĐH-17/06	3,59	Giỏi	83	Tốt
8	17K5302141	Huỳnh Vĩnh	Quang	ĐH-17/06	3,56	Giỏi	92	Xuất sắc
9	17K5302018	Phạm Quốc	Phát	ĐH-17/02	3,56	Giỏi	80	Tốt
10	17K5302155	Nguyễn Thị	Thảo	ĐH-17/06	3,53	Giỏi	85	Tốt
11	17K5302162	Bling	Trình	ĐH-17/06	3,53	Giỏi	85	Tốt
12	17K5302156	Nguyễn Văn Sĩ	Niê	ĐH-17/06	3,47	Giỏi	87	Tốt
13	17K5302124	Trần Quốc	Trung	ĐH-17/05	3,41	Giỏi	92	Xuất sắc
14	17K5302047	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	ĐH-17/04	3,35	Giỏi	86	Tốt
15	17K5302133	Lê Sỹ Thanh	Tín	ĐH-17/06	3,35	Giỏi	81	Tốt
16	17K5302092	Lê Huỳnh Minh	Thiện	ĐH-17/04	3,32	Giỏi	96	Xuất sắc
17	17K5302183	Phạm Thị Kim	Ngân	ĐH-17/07	3,26	Giỏi	83	Tốt
18	17K5302056	A Lăng Nam	Phi	ĐH-17/03	3,24	Giỏi	84	Tốt
19	17K5302296	Trần Xuân	Tân	ĐH-17/10	3,86	Xuất sắc	80	Tốt

20	17K5302291	Nguyễn Văn	Nhã	ĐH-17/10	3,79	Xuất sắc	85	Tốt	Giỏi
21	17K5302323	Lê Thị Thanh	Vân	ĐH-17/10	3,79	Xuất sắc	87	Tốt	Giỏi
22	17K5302292	Nguyễn Văn	Phong	ĐH-17/10	3,71	Xuất sắc	84	Tốt	Giỏi
23	17K5302310	Nguyễn Tấn	Kiệt	ĐH-17/10	3,54	Giỏi	86	Tốt	Giỏi
24	18K5301014	Đào Xuân	Huy	18/10-QL	3,44	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi
25	18K5301018	Phạm Như	Quỳnh	18/10-QL	3,35	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi
26	18K5302164	Bling	Bới	ĐH-18/05	3,81	Xuất sắc	80	Tốt	Giỏi
27	18K5302324	Nguyễn Thị Hồng	Trân	ĐH-18/08	3,75	Xuất sắc	87	Tốt	Giỏi
28	18K5302001	Phan Công Nhật	Bản	ĐH-18/01	3,66	Xuất sắc	81	Tốt	Giỏi
29	18K5302202	Đoàn Xuân	Bắc	ĐH-18/06	3,66	Xuất sắc	83	Tốt	Giỏi
30	18K5302315	Phan Gia	Khánh	ĐH-18/08	3,59	Giỏi	83	Tốt	Giỏi
31	18K5302083	Trần Thị Thúy	An	ĐH-18/03	3,56	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi
32	18K5302155	Huỳnh Văn	Thịnh	ĐH-18/04	3,56	Giỏi	85	Tốt	Giỏi
33	18K5302306	Lê Nhật	Ánh	ĐH-18/08	3,53	Giỏi	83	Tốt	Giỏi
34	18K5302144	Thái Thị Thảo	Nguyễn	ĐH-18/04	3,41	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi
35	18K5302214	Châu Thị Kim	Dung	ĐH-18/06	3,41	Giỏi	82	Tốt	Giỏi
36	18K5302276	Nguyễn Thanh	Thiên	ĐH-18/07	3,38	Giỏi	83	Tốt	Giỏi
37	18K5302158	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	ĐH-18/04	3,34	Giỏi	88	Tốt	Giỏi
38	18K5302309	Dương Thị	Châu	ĐH-18/08	3,31	Giỏi	81	Tốt	Giỏi
39	18K5302080	Phạm Thiên	Tú	ĐH-18/02	3,25	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi
40	18K5302187	Tô Hải	Son	ĐH-18/05	3,25	Giỏi	80	Tốt	Giỏi
41	18K5302240	Hồ Thị Thúy	Tình	ĐH-18/06	3,22	Giỏi	87	Tốt	Giỏi
42	18K5302323	Nay	H' Tú	ĐH-18/08	3,22	Giỏi	86	Tốt	Giỏi
43	18K5302162	Hoàng Quốc	Bảo	ĐH-18/05	3,88	Xuất sắc	80	Tốt	Giỏi
44	18K5302385	Lương Minh	Thanh	ĐH-18/09	3,79	Xuất sắc	81	Tốt	Giỏi
45	18K5302103	Y Kiệt	Niê	ĐH-18/09	3,71	Xuất sắc	85	Tốt	Giỏi
46	18K5302366	Nguyễn Nhật Lệ	Nguyễn	ĐH-18/09	3,64	Xuất sắc	85	Tốt	Giỏi

C/ 16 SV học tập khá, giỏi, xuất sắc; rèn luyện khá trở lên hưởng HB KKHT khá: 1.250.000đ/1 tháng.

STT	MSSV	Họ và	Tên	Lớp	ĐTB HT	Xếp loại HT	ĐTB RL	XẾP LOẠI RL	XẾP LOẠI HB
1	18K5301037	Hồ Hoàng	Quý	18/10-QL	3,21	Giỏi	73	Khá	Khá
2	18K5301023	Nguyễn Hồ Thủy	Tiên	18/10-QL	2,85	Khá	83	Tốt	Khá
3	18K5301012	Nguyễn Thị Mỹ	Hoàng	18/10-QL	2,85	Khá	80	Tốt	Khá
4	18K5302320	Nguyễn Thanh Minh	Phước	ĐH-18/08	3,53	Giỏi	72	Khá	Khá
5	18K5302130	Tạ Minh	Hằng	ĐH-18/04	3,41	Giỏi	77	Khá	Khá
6	18K5302209	Hồ Văn	Chúc	ĐH-18/06	3,31	Giỏi	75	Khá	Khá
7	18K5302028	Nguyễn Thanh	Hiên	ĐH-18/01	3,28	Giỏi	71	Khá	Khá
8	18K5302112	Lê Thị Thanh	Xuân	ĐH-18/03	3,25	Giỏi	78	Khá	Khá
9	18K5302167	Nguyễn Văn Thành	Đạt	ĐH-18/05	3,25	Giỏi	72	Khá	Khá
10	18K5302319	Đặng Huỳnh	Như	ĐH-18/08	3,22	Giỏi	74	Khá	Khá
11	18K5302401	Trần Thị Như	Ý	ĐH-18/03	3,16	Khá	78	Khá	Khá
12	18K5302178	Nguyễn Quốc	Nam	ĐH-18/05	3,09	Khá	72	Khá	Khá
13	18K5302296	Kpã	H' Diệp	ĐH-18/08	3,09	Khá	80	Tốt	Khá
14	18K5302093	Trần Thị	Hiên	ĐH-18/03	3,06	Khá	77	Khá	Khá
15	18K5302132	Võ Ngọc	Hoà	ĐH-18/04	3,06	Khá	75	Khá	Khá
16	18K5302133	Nguyễn Ngọc	Hoài	ĐH-18/04	3,06	Khá	75	Khá	Khá